

Số: 03/2024/QĐST-DS

Phúc Thọ, ngày 19 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP O**

Địa chỉ: Số 41 -45 LD, phường B, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Phan Lạc M** – chuyên viên

**Bị đơn: - Ông Phí Đăng Nh**, sinh năm 1975

- **Bà Phí Thị T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn 2, xã Ng, huyện P, Thành phố Hà Nội.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- **Cụ Phí Văn L**, sinh năm 1953

- **Chị Phí Thị Tuyết V**, sinh năm 2004

- **Chị Phí Thị Kim Ch**, sinh năm 2008

- **Cháu Phí Thị Thúy D**, sinh năm 2018

Đều ở Thôn 2, xã Ng, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Ch, cháu D là ông Phí Đăng Nh, bà Phí Thị T (bố mẹ đẻ)

Người đại diện theo ủy quyền của cụ L, bà T, chị V là ông Phí Đăng Nh  
**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Ông Phí Đăng Nh và bà Phí Thị T xác nhận ông bà có ký kết với Ngân hàng TMCP O Hợp đồng tín dụng số 0142/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 09/4/2021 và Khế ước nhận nợ số 0142.01/2021/KUNN-OCB-CN ngày 12/4/2021.

Ông Nh, bà T xác định: Tạm tính đến ngày 11/4/2024, ông bà còn nợ Ngân hàng O số tiền là:

+ Nợ gốc : 279.975.980 đồng;  
+ Lãi trong hạn : 50.246.814 đồng;  
+ Lãi quá hạn : 24.127.653 đồng.

Tổng: 354.350.447 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm năm mươi tư triệu, ba trăm năm mươi nghìn, bốn trăm bốn mươi bảy đồng*).

**2.2.** Hai bên thống nhất phương thức thực hiện việc trả nợ trong 06 tháng như sau:

- Trong 05 tháng đầu, kể từ tháng 5/2024 đến tháng 9/2024, chậm nhất đến ngày 10 hàng tháng, ông Nh, bà T phải trả cho Ngân hàng O số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), được trừ vào dư nợ gốc.

- Đến tháng thứ 06, chậm nhất đến ngày 10/10/2024, ông Nh, bà T phải tất toán toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh từ ngày 12/4/2024 cho Ngân hàng O.

**2.3.** Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Nh, bà T vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu ông Nh, bà T phải trả ngay toàn bộ khoản nợ gốc và lãi phát sinh kể từ ngày 12/4/2024 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ. Nếu ông Nh, bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ. Tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất: 208-2. Tờ bản đồ số: 02. Địa chỉ: xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 914452, số vào sổ cấp GCN: CS-PT 05942 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP Hà Nội cấp ngày 13/03/2018 đứng tên ông Phí Đăng Nh.

Khi đó, tất cả những người sinh sống trên tài sản thế chấp phải rời đi để bàn giao tài sản cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ trên thì ông Nh bà T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng O.

Khi ông Nh, bà T tất toán toàn bộ khoản nợ trên thì ngân hàng O phải trả lại toàn bộ giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho ông Phí Đăng Nh.

**3. Về án phí:** Ông Phí Đăng Nh và bà Phí Thị T phải chịu án phí dân sự là 8.859.000đ (*Tám triệu tám trăm năm mươi chín nghìn đồng*).

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP O số tiền 8.600.000đ (*Tám triệu sáu trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013121 ngày 25/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Minh Loan**

